

MỤC LỤC

CONTENTS

Trang

- Đoàn Phan Long, Nguyễn Ngọc San** - Phương pháp tạo mẫu trên cơ sở bán âm tiết phục vụ nhận dạng tiếng Việt. 1
A pattern halbsyllable based formulation for recognition of Vietnamese language.
- Đặng Thành Tín, Vũ Đình Thành, Nguyễn Kim Sách** - Một bổ sung cách tính tần số trong giải thuật nén dữ liệu không tổn hao của Jones. 8
An supplement of calculating frequencies in Jones' method of lossless data compression.
- Nguyễn Quốc Thông, Đặng Đình Kim, Lê Lan Anh, Nguyễn Hiếu Mai** - Nghiên cứu khả năng hấp thụ kim loại nặng của bèo sen (*Eichhornia Crassipes*) góp phần xử lý nước thải công nghiệp bằng biện pháp sinh học. 15
The study of absorption possibility of water hyacinth (*Eichhornia Crassipes*) contributing to the industrial waste water treatment by biological methods.
- Nguyễn Văn Thoa, Nguyễn Phương Thu** - Nghiên cứu thành phần hóa học quả sori nam Bộ và công nghệ sản xuất necta sori đóng chai. 23
Some results in resea ching about cherry in South of Vietnam and using for processing
- Đinh Thị Phòng, Lê Thị Muội, Lê Trần Bình** - Kết quả tạo giống lúa DR3 bằng kỹ thuật chọn dòng biến dị soma. 27
Progress of selection of a rice variety DR3 using somaclonal variation.
- Tạ Ngọc Đôn** - Tổng hợp vật liệu zeolit X từ metacaolan. 34
Synthesis of X zeolite material from metakaolin.
- Đặng Thị Thu, Đỗ Biên Cương** - Nghiên cứu tách, tinh chế và một số đặc tính Endo- β -1,4-mannanase từ *Aspergillus* sp. BK. 38
Purification and characterization of a Endo- β -1,4-mannanase from *Aspergillus* sp. BK.
- Thái Hoàng, Vũ Minh Đức, Đỗ Văn Công, Hoàng Thị Trang** - Sự biến đổi hàm lượng các nhóm chức, khối lượng phân tử và cấu trúc của LLDPE theo thời gian bức xạ tử ngoại nhiệt ẩm. 44
The change in content of functional groups containing oxygen, average molecular weight and the morphology of LLDPE in the exposure to uv radiation, temperature and humidity.
- Phan Thị Le Minh, Nguyen Phu Thuy, Nguyen Thi Ngoc Chan** - Sự định hướng lại của hạt và ảnh hưởng của khả năng kết dính đến tính bất đẳng hướng từ trục giao của các màng mỏng hợp kim FePt và FePtAg. 51

- Transformation in grain orientation and influence of additives on the magnetic perpendicular anisotropy generated after annealing in fept and feptag alloy thin films.
- 10 **Nguyễn Thị Ngọc Lâm** - Về một phương pháp đo mặt cầu chi tiết quang. 56
A method for sphere surface measure of the optical details.
- 11 **Đỗ Đức Tuấn** - Cơ sở đánh giá các chỉ tiêu độ tin cậy của đầu máy diesel sử dụng trên đường sắt với tư cách là một hệ thống kĩ thuật phức hợp. 60
Baseline to assess the reliability figures of diesel locomotives as a complicated echnical system.
- 12 **Trương Hữu Chí, Trần Ngọc Hưng** - Giới thiệu phương pháp thí nghiệm gia công bằng TNASC dưới mặt nước trong phòng thí nghiệm. 69
Introduction to studying method for submerged waterjetting in laboratory.
- 13 **Võ Trọng Hùng, Nguyễn Văn Quyển** - Xác định một số thông số hình học - công nghệ cho quá trình phun bê tông lên bề mặt biên đường hầm. 73
Defining some geometry-technological parameters for sprayed concrete process on the tunnel wall-arch surface.
- 14 **Nguyễn Hùng Sơn** - Công trình tường chắn đất có cốt trên vùng núi chịu chuyển vị cưỡng bức nền. 81
Reinforced earth retaining wall in mountain areas with forced displacement.
- 15 **Trần Văn Tuấn** - Nghiên cứu mô hình tương tác giữa máy và bê tông trong quá trình đúc cấu kiện trên bàn rung. 87
Studying the interplay model between vibrating machine and mixing concrete in the process of casting construction concrete component by the plating vibrator.
- 16 **T. Emmer, Nguyễn Trọng Bình** - Ảnh hưởng của việc giảm đến mức tối thiểu các chất bôi trơn - làm nguội tới lực tiến dao và momen cắt khi khoan 94
influences of minimizing cooling-lubricants to feeding force and cutting momen of boring process.

Ảnh bìa 1. KS. Nguyễn Minh Thu đang làm việc với hệ thống máy gia công nhựa dẻo Brabender (Phòng Thí nghiệm trọng điểm Vật liệu polyme và composit, Đại học Bách khoa Hà Nội)